|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN TIÊN DU   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** |   **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  NĂM HỌC: 2023- 2024  Môn thi: **NGỮ VĂN 8 – Bảng A**  *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  **Ngày thi: 28/2/2024** |

**I. Phần chung**

**Câu 1 (3,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau rồi trả lời câu hỏi:

***Đã bấy lâu nay bác tới nhà***

***Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa***

***Ao sâu nước cả khôn chài cá***

***Vườn rộng rào thưa khó đuổi gà***

***Cải chửa ra cây cà mới nụ***

***Bầu vừa rụng rốn mướp đương hoa***

***Đầu trò tiếp khách trầu không có***

***Bác đến chơi đây ta với ta***

*(Nguyễn Khuyến)*

a. Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Hãy chỉ ra các tiếng hiệp vần trong bài thơ.

b. Đây là bài thơ mang tính chất trào lộng, vui đùa, hóm hỉnh. Có ý kiến cho rằng: Tính chất trào lộng, vui đùa, hóm hỉnh được thể hiện ngay trong cách dùng các từ “***chửa”, “mới”, “vừa:, “đương”.*** Em có đồng ý không? Vì sao?

c. Câu thơ “***Đầu trò tiếp khách trầu không có*”** được hai bạn học sinh đọc với hai cách ngắt nhịp như sau:

* Học sinh 1: 4/3
* Hoc sinh 2: 4/2/1

Trong mạch cảm xúc của bài thơ, theo em cách ngắt nhịp nào hợp lý? Giải thích tại sao?

d. Em hiểu thế nào về cụm từ **“ta với ta”** trong câu thơ cuối của bài thơ?

**Câu 2 (3,0 điểm)**

Từ việc hiểu nội dung, ý nghĩa của bài thơ **“Bạn đến chơi nhà”,** em hãy viết bài văn ngắn bàn về vai trò, ý nghĩa của tình bạn trong cuộc sống của mỗi người.

**Câu 3 (10,0 điểm)**

Bàn về truyện ngắn hiện đại, có ý kiến cho rằng: ***“Quan trọng nhất của truyện ngắn là tạo ra một tình huống truyện, đặt nhân vật vào một hoàn cảnh nào đấy; từ tình huống, hoàn cảnh ấy, bật nổi một bản chất tính cách nhân vật hoặc bộc lộ một tâm trạng.”***

Bằng trải nghiệm văn học, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên qua truyện ngắn **“Lặng lẽ Sa Pa”** của Nguyễn Thành Long.

**II. Phần riêng: (4 điểm)**

***Thí sinh lựa chọn một (chỉ một) câu trong hai câu sau:***

**Câu 4a:**

Sau mười tám năm xa cách, Tồ Hữu trở về thăm lại mẹ Tơm, người mẹ đã từng nuôi giấu mình trong những năm hoạt động cách mạng. Xúc động, bồi hồi, ông đã viết bài thơ “***Mẹ Tơm***”. Bài thơ có đoạn:

Tôi lại về quê mẹ nuôi xưa

Một buổi trưa nắng dài bãi cát

Gió lộng xôn xao, sóng biển đu đưa

Mát rượi lòng ta ngân nga tiếng hát

Tại sao tác giả không dùng từ “*lao xao*”, “rì rào” mà lại viết “gió lộng xôn xao”? Trình bày cảm nhận của em về khổ thơ.

**Câu 4b:**

Cảm nhận điểm khác biệt trong việc miêu tả cảnh thu và con người trước mùa thu qua hai đoạn thơ sau:

*"…Mây vẩn từng không, chim bay đi*

*Khí trời u uất hận chia ly*

*Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói*

*Tựa cửa nhìn xa nghĩ ngợi gì."*

(*Đây mùa thu tới* - Xuân Diệu, tập “Thơ thơ” - 1938)

*"…Mùa thu nay khác rồi*

*Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi*

*Gió thổi rừng tre phấp phới*

*Trời thu thay áo mới*

*Trong biếc nói cười thiết tha…"*

(*Đất nước* **-** Nguyễn Đình Thi, Thơ Việt Nam – 1945 - 1960)

*------------*Hết*-----------*

*(Đề thi gồm có 02 trang)*

*SBD:……………………… Họ tên thí sinh:…………..……………………….*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần - câu** | **Nội dung trả lời** | **Điểm** |
| **Phần A** |  | **16,0** |
| **Câu 1** |  | **3,0** |
|  | - Bài thơ được viết theo thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật  - Các tiếng hiệp vần trong bài thơ là: nhà - xa - gà - hoa - ta. | 0,5 |
|  | - Đây là bài thơ mang tính chất trào lộng, vui đùa, hóm hỉnh. Có ý kiến cho rằng: Tính chất trào lộng, vui đùa, hóm hỉnh được thể hiện ngay trong cách dùng các từ “chửa”, “mới”, “vừa:, “đương”. Điều đó hoàn toàn đúng. Bởi vì:  + Đã rất lâu ngày, bạn thân mới đến chơi nhà. Nhà thơ mong muốn tiếp đãi bạn một cách đàng hoàng chu đáo.  + Muốn tiếp bạn bằng những thứ sang trọng, lịch sự nhưng người nhà đi vắng hết, chợ lại rất xa; gà, cá trong vườn, dưới ao có sẵn nhưng lại không bắt được.  + Các thứ rau có sẵn trong vườn thì rất nhiều nhưng lại chưa dùng được. Các từ “chửa, mới, vừa, đương” được dùng thật khéo. Chúng đều là những phụ từ chỉ thời gian giúp người đọc thấy rõ hơn tình huống oái oăm của nhà thơ: Cái gì cũng có, có rất nhiều nhưng lại chẳng có gì. Vì tất cả đều ở trạng thái chưa có, chưa dùng được… Nụ cười dí dỏm cũng được bộc lộ trong cách dùng từ đặc biệt này để chuẩn bị cho sự xuất hiện một cái có vô cùng trân trọng: tình bạn chân thành, thiết tha. | 1,0 |
| c. | - Cách ngắt nhịp 4/3 hợp lý vì:  + Đây là cách ngắt nhịp phổ biến trong thơ thất ngôn bát cú đường luật.  + Trong mạch cảm xúc của bài thơ: Nhà thơ muốn tiếp bạn thật chu đáo nhưng lại không có cá, không có gà, không có cải, không có cà, không có bầu, không có mướp thậm chí cái tối thiểu nhất là miếng trầu cũng không có nốt.  + Tất cả những thứ vật chất đều không có. Chỉ có tình bạn – một tình cảm vô cùng thiêng liêng, cao quí.  - Cách ngắt nhịp thứ 2: 4/2/1 – không hợp lý vì như thế đã có miếng trầu đem ra để tiếp bạn. Ngắt nhịp như vậy làm mất đi mạch cảm xúc: Không có gì về vật chất để tiếp bạn. Ý nghĩa chủ đề của bài thơ vì thể mà giảm đi. | 1,0 |
| d. | - “**Ta với ta”** vừa mang nghĩa riêng lại vừa có nghĩa khái quát:  + Ta với ta là tôi với bác, là hai người bạn già thân thiết, lâu ngày mới gặp nhau.  + Ta với ta là chúng ta – những người bạn thân. Vượt lên trên tất cả những nghi lễ vật chất thông thường, chỉ có tình bạn là thiêng liêng, bền chặt. | 0,5 |
| **Câu 2** |  | **3,0** |
| Yêu cầu chung | - HS biết viết bài văn nghị luận xã hội bàn về tình bạn – một tình cảm đẹp giữa người với người. Bài viết có lí lẽ chặt chẽ, chính xác, dẫn chứng tiêu biểu, thuyết phục; diễn đạt lưu loát, có sáng tạo. |  |
| Yêu cầu cụ thể | Bài viết cần đảm bảo các nội dung sau: |  |
|  | 1. ***1. Giải thích thế nào là tình bạn:***   - Tình bạn là mối quan hệ gắn bó chặt chẽ giữa những con người thường không có quan hệ huyết thống, dựa trên sự tương đồng về tính cách, sở thích, lí tưởng, quan niệm sống... Đây là một mối quan hệ chân thành, dựa trên sự tôn trọng, sự chia sẻ và sự hỗ trợ lẫn nhau.  - Biểu hiện của một tình bạn đẹp:  + Biết cảm thông, chia sẻ cùng nhau.  + Biết quan tâm, giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn  + Biết an ủi, vỗ về khi mệt mỏi, động viên nhau cố gắng  + Cùng nhau phấn đấu thành công…  + Không bao che, dung túng, trước thói xấu của bạn, phê bình những sai lầm của bạn, giúp bạn sửa sai…  + Rộng lượng tha thứ những lỗi lầm của bạn. | 1,0 |
|  | 1. ***2. Vai trò của tình bạn trong cuộc sống:***   - Vai trò của tình bạn:  + Tình bạn là một trong những điều đáng quý, đáng trân trọng nhất trong cuộc sống của con người.  + Tình bạn giúp chúng ta có thêm động lực để vượt qua những khó khăn, thách thức.  + Bạn bè là người cùng ta chia sẻ những buồn vui, là người bạn đồng hành trên mọi chặng đường.  + Tình bạn là chỗ dựa tinh thần vững chắc của mỗi người.  - VD về những tình bạn đẹp:  + Trong Văn học: Tình bạn của Lưu Bình – Dương Lễ  + Trong cuộc sống thực tế: Tình bạn cùa Các-mác và Ăng ghen, của CT Hồ Chí Minh và CT Tôn Đức Thắng… | 1,0 |
|  | ***3. Bài học nhận thức và hành động đúng:***  - Tình bạn chỉ thực sự có giá trị khi những người bạn có sự đồng cảm, lắng nghe và thấu hiểu dựa trên mục đích, lý tưởng tốt đẹp, phù hợp với chuẩn mực xã hội.  - Phên phán những người lợi dụng tình bạn vì mục đích xấu xa, ích kỉ, chỉ biết đến bản thân mình…  - Có được tình bạn đẹp là điều đáng quí. Giữ được tình bạn đó bền vững mới là điều khó. Để có một mối quan hệ tình bạn tốt, chúng ta cần xây dựng nó dựa trên sự chân thành, tôn trọng lẫn nhau, không vụ lợi hay ích kỉ. Chúng ta cần học cách thấu hiểu, lắng nghe và đồng cảm để tình bạn được bền vững và phát triển lâu dài. | 1,0 |
| **Câu 3** |  | **10,0** |
|  | **A.Yêu cầu về năng**:  - Có kĩ năng làm kiểu bài nghị luận văn học dựa trên một nhận định, lí lẽ rõ ràng, lập luận chặt chẽ, thuyết phục...  - Bài viết có bố cục rõ ràng, chặt chẽ, khoa học, diễn đạt trôi chảy, lưu loát, lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp... |  |
|  | **B. Yêu cầu về nội dung**: Học sinh có thể đưa ra những ý kiến, trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần chính xác, hợp lí, rõ ràng, thuyết phục...  Cần đảm bảo được các ý sau:  ***I. Mở bài:***  - Giới thiệu khái quát về vai trò của các yếu tố nghệ thuật góp phần làm nên thành công của một tác phẩm truyện => khẳng định tầm quan trọng của tình huống truyện, hoàn cảnh đặc biệt nào đó.  - Trích dẫn nhận định: “…”  - Giới hạn: Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” đã xây dựng một tình huống truyện độc đáo, đặt nhân vật vào một hoàn cảnh đặc biệt tờ đó bộc lộ hết vẻ đẹp của nhân vật.  **II. Thân bài:**  *1. Giải thích nhận định:*  - Truyện ngắn: Tác phẩm tự sự cỡ nhỏ, nội dung thường chỉ xoay quanh một tình huống truyện chủ chốt nào đó, tình huống đó chính là hạt nhân cốt lõi của tác phẩm.  - Tình huống truyện là sự kiện, là hoàn cảnh, tình thế của câu chuyện. Tình huống này chứa đựng những mâu thuẫn, bất thường, thậm chí là nghịch lý trong cuộc sống của nhân vật. Đôi khi, tình huống lại là những tình thế vô cùng giản đơn…Nhờ tình huống mang những đặc trưng kể trên, người viết có thể tạo nên hoàn cảnh, tình thế cho nhân vật. Thông qua đó, nhân vật bị buộc đưa ra lựa chọn thể hiện tư tưởng, tâm lý hành động của nhân vật.  *2. Chứng minh qua “lặng lẽ Sa pa”:*  ***2.1. Luận điểm 1***: Trong “Lặng lẽ SaPa”, Nguyễn Thành Long đã xây dựng được một tình huống truyện nhẹ nhàng, trong trẻo, đầy chất thơ đúng như phong cách truyện ngắn của ông. Nhân vật anh thanh niên được đặt vào một hoàn cảnh đặc biệt để từ đó bộc lộ hết vẻ đẹp của mình.  - Tình huống truyện: Cuộc gặp gỡ tình cờ giữa các nhân vật trong vòng 30 phút khi xe dừng lại ở Sapa để lấy nước. Tình huống nhẹ nhàng này khiến “Lặng lẽ Sapa” dường như không có cốt truyện. Nhân vật chính – anh thanh niên – xuất hiện sau các nhân vật khác. Chỉ 30 phút rồi anh nhanh chóng khuất lấp vào mây mù và sương núi của Sapa nhưng anh đã kịp để lại một ấn tượng vô cùng tốt đẹp cho đọc giả và cho những người đã gặp anh về vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc.  - Nguyễn Thành Long đã đặt nhân vật chính của mình vào một hoàn cảnh sống đặc biệt để nhân vật bộc lộ hết vẻ đẹp của mình:  + Thời tiết vô cùng khắc nghiệt: Là một thanh niên 27 tuổi, cái tuổi sôi nổi, yêu đời và ham hoạt động, anh đã tự nguyện nhận công tác trên đỉnh Yên Sơn cao 2600m, quanh năm suốt tháng giữa cỏ cây và mây núi Sapa. Nơi đây có sương rơi, bão tuyết ngăn trở mọi hoạt động của con người. Công việc của anh là đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất dự vào việc báo trước thời tiết, phục vụ sản xuất và chiến đấu. Công việc tưởng chừng như đơn giản nhưng thực tế phải vượt qua bao khó khăn, thử thách , nhất là lần ghi và báo về lúc một giờ sáng…  + Nhưng cái gian khổ nhất là phải vượt qua sự cô đơn, vắng vẻ, quanh năm suốt tháng một mình trên đỉnh núi cao không một bóng người – một hoàn cảnh thật đặc biệt. Bởi vì sự cô đơn dễ khiến con người ta trở nên bi quan, chán nản, nếu thiếu bản lĩnh sẽ dễ dàng buông xuôi…  ***2.2. Luận điểm 2***: Tình huống đầy chất thơ ấy, hoàn cảnh sống đặc biệt ấy đã khắc họa làm nổi bật vẻ đẹp của anh thanh niên:  - Lòng yêu nghề, gắn bó say mê với nghề, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao:  + Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao lại gọi là một mình được…  + Vất vả thế nhưng cất nó đi cháu buồn đến chết mất…  + Tự giác làm việc, không cần ai đôn đóc, kiểm tra, không bỏ đi “ốp” một lần nào.  + Thành thạo công việc: chỉ cần nhìn sao hay gió lay lá cây là dự đoán được thời tiết.  - Cởi mở, chân tình, bộc trực, hiếu khách, biết quan tâm đến người khác.  + Yêu quí mọi người với tình cảm chân thành.  + Đón khách nhiệt tình, chu đáo.  + Trò chuyện cởi mở, quí trọng từng giây , từng phút trò chuyện.  + Tặng hoa cho cô gái, biếu vợ bác lái xe gói tam thất, tặng đoàn khách giỏ trứng…  - Yêu cuộc sống, biết sắp xếp cuộc sống khoa học, ngăn nắp.  + Anh là chủ nhân của vườn hoa đủ sắc màu với biết bao loại hoa khác nhau…  + Anh có một chuồng gà với bao nhiêu trứng ăn không xuể…  + Anh tự sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp  - Khiêm tốn:  + Thấy công việc của mình nhỏ bé…  + Ngưỡng mộ anh thanh niên trên đỉnh Phan xi păng cao 3.142m  + Từ chối khi ông họa sĩ muốn vẽ và giới thiệu những người xứng đáng được vẽ hơn.  ***3. Đánh giá chung***:  - Thành công nghệ thuật:  + Tình huống truyện nhẹ nhàng, trong trẻo, đầy chất thơ; đặt nhân vật vào hoàn cảnh đặc biệt để bật nổi vẻ đẹp  + Cách xây dựng nhân vật vô danh (không có tên cụ thể)…  + Ngôn ngữ đối thoại đặc sắc…  - Anh thanh niên không phải là người xuất hiện trước nhưng lại là nhân vật chính để lại nhiều ấn tượng sâu sắc. Đó là một nhân vật mang vẻ đẹp lý tưởng, say mê làm việc, yêu cuộc sống, bộc trực vô tư nhưng cũng vô cùng khiêm tốn.  - Anh thanh niên là đại diện cho thể hệ trẻ Việt Nam giàu nhiệt tình cách mạng trong công cuộc bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc trong những năm kháng chiến chống mĩ.  ***III. Kết bài:***  - Khẳng định tài năng nghệ thuật của nhà văn trong việc xây dựng tình huống truyện…Rút ra bài học cho người sáng tác và tiếp nhận…  - Suy nghĩ : Anh thanh niên là tấm gương sáng cho thể hệ trẻ noi theo…  - Liện hệ: trách nhiệm của tuổi trẻ… | 0,75  1,0  2,0  4,5  1,0  0,75 |
| **Phần B** | **Phần riêng** | **4,0** |
| **Câu 1** | ***1. Yêu cầu về kĩ năng***: Viết đoạn văn (bài văn ngắn) có bố cục rõ ràng; kết cấu chặt chặt chẽ diễn đạt lưu loát, mạch lạc.  ***2. Yêu cầu về kiến thức***: Bài viết có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý sau.  - Các từ “xôn xao”, “lao xao”, “rì rào” đều là những từ láy có sức gợi tả lớn. Hai từ “xôn xao”, “rì rào” cũng khá hay vì gợi tả được âm thanh và sự chuyển động của sóng, gió. Song, từ “xôn xao” không chỉ tả cảnh sóng, gió một buổi trưa miền biển mà còn gợi tả tâm trạng của một người con xa quê lâu ngày mới trở về.  - Học sinh có thể có những cách phân tích khác nhau nhưng phải đảm bảo nội dung cơ bản là làm rõ dụng ý nghệ thuật của tác giả qua những từ ngữ, hình ảnh tiêu biểu: |  |
| + Hai câu đầu: Là lời giới thiệu về không gian và thời gian nhà thơ trở về thăm quê mẹ nuôi (một buổi trưa miền Trung đầy nắng và gió biển...). Sự mênh mông của kỷ niệm xưa được trải ra trong sự mênh mông của không gian duyên hải ngập nắng, bãi lộng gió khơi. |  |
| + Hai câu thơ cuối có âm vang của gió, sóng và âm vang của một tấm lòng. Nếu viết gió thổi “xôn xao”, sóng biển “rì rào” thì mới dừng lại ở tả cảnh chứ chưa có tình của người con xa quê. Nhịp điệu cuả hai câu thơ là nhịp điệu của sóng, gió và cũng là nhịp điệu náo nức, xôn xao và biết bao sung sướng, êm ái trong lòng người trở về quê mẹ - nơi đã nuôi mình. Bao cảm xúc đan xen: hồi hộp, háo hức, có chút gì đó lo lắng, bâng khuâng…  + Cách ngắt nhịp 3/4 (hai câu thơ trên) và 4/4 (hai câu thơ dưới) kết hợp với các từ láy “xôn xao”, “ngân nga”, “đu đưa” tạo nên nhịp bồi hồi như những con sóng nhỏ của cảm xúc được hoà quyện trong nhịp dao động đều đặn của âm thanh. Cách gieo vần thay đổi linh hoạt: xưa/trưa/đưa; cát/ hát đã tạo nên một sự hài hoà hiếm có giữa thiên nhiên và lòng người. |  |
| => Bốn câu thơ thể hiện sức cảm nhận tinh tế của Tố Hữu về quê mẹ nuôi sau bao năm xa cách. Qua đó ta cũng thấy được tình yêu quê hương, lòng biết ơn chân thành của tác giả đối với người mẹ thứ hai của mình. |  |
| **Câu 2** | **1.Yêu cầu về kỹ năng:**  - Biết viếtthành đoạn văn hoặc văn bản ngắn có bố cục rõ ràng (mở, thân, kết). Văn phong sáng sủa, giàu hình ảnh, cảm xúc, hạn chế lỗi diễn đạt.  **2. Yêu cầu về kiến thức:** Cảm nhận được cái hay về hình thức nghệ thuật và nội dung ý nghĩa mà tác giả gửi gắm trong đoạn thơ.  Học sinh có thể trình bày suy nghĩ của mình theo nhiều hướng, dưới nhiều góc độ nhưng đảm bảo các ý sau:  \*Truyền thống thơ thu Việt Nam thường lấy mùa thu Bắc Bộ làm chất liệu điển hình. Đã có nhiều bài thơ thu nổi tiếng: Thu vịnh, Thu điếu, Thu ẩm (Nguyễn Khuyến), Cảm thu, Tiễn thu (Tản Đà)…Mùa thu của đất trời tự nhiên Bắc Bộ chỉ có một, nhưng vào thơ trở thành những cảnh thu độc đáo, vì mùa thu trong nghệ thuật là mùa thu đã có dấu ấn tâm trạng chủ quan của người nghệ sĩ. Mỗi cảnh thu trong nghệ thuật độc đáo là vì sự sáng tạo riêng này của cá tính nghệ sĩ. Mùa thu trong Đây mùa thu tới của Xuân Diệu và Đất nước của Nguyễn Đình Thi là những cảnh thu như vậy.  **\* Hai bài thơ và vị trí của hai đoạn thơ**  Bài *Đây mùa thu tới* rút trong tập Thơ thơ xuất bản năm 1938, là tập thơ đầu của Xuân Diệu. Bài thơ tả một mùa thu rất đẹp nhưng buồn những năm trước Cách mạng tháng Tám. Đoạn thơ trích là khổ cuối cùng của bài thơ.  ***Đất nước*** của Nguyễn Đình Thi - Thơ Việt Nam 1945 – 1960 - được viết từ kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi, hoà bình trở về với đất nước. Đoạn thơ thuộc phần đầu bài thơ, sau khi nhà thơ nhớ về một mùa thu đã xa.  **\* Không gian tự nhiên của mùa thu hiện lên khác nhau trong hai đoạn thơ.**  a. Bầu trời thu: Trong ***Đây mùa thu tới*** là bầu trời vẩn đục với mây xám nặng nề, với khí trời u uất, với những cánh chim tránh rét bay đi, gợi trong không gian cảnh chia lìa, tan tác.  Còn bầu trời thu trong đoạn thơ của ***Đất nước*** lại là bầu trời trong sáng, tươi tắn, mới mẻ (Trời thu thay áo mới). “Trong biếc” vừa là cái trong biếc của trời đất, vừa là cái trong biếc của tiếng nói cười.  b. Không gian cảnh vật trong đoạn thơ ở bài *Đây mùa thu tới* mang nỗi buồn tan tác của sự chia ly: qua hình ảnh cánh chim bay đi trong trời mây u uất vẩn đục. Còn trong đoạn thơ của Nguyễn Đình Thi là cảnh “Gió thổi rừng tre phấp phới”: không gian đầy sức sống, tươi vui. Rừng tre là cả một sức sống bạt ngàn đang bừng dậy, xanh tốt.  \***Con người trước mùa thu.**  a. Hai câu cuối đoạn thơ mới có con người xuất hiện. Không gian tự nhiên lạnh lẽo, rơi rụng, héo úa tràn ngập tất cả. Không gian, con người rút về tối thiểu, không gian nhỏ nhất: nhà mình. Con người ở đây buồn lặng lẽ, âm thầm, không tiếng nói, hướng cái nhìn ra xa, trong một cõi mơ hồ, vô định, trong một suy tư không rõ nét.  b. Con người trong đoạn thơ của Nguyễn Đình Thi với tâm thế vui tươi, chủ động lắng nghe mùa thu giữa đất trời, tư thế làm chủ của con người vừa giành lại đất nước, vừa chiến thắng kẻ thù, giữa mùa thu tươi đẹp. Mùa thu ở đây có sự hài hoà đẹp đẽ giữa con người với tự nhiên, cảnh vật, người với người sum họp vui vầy, đã hết những cảnh chia ly trong cái chớm lạnh thu về trước kia  **\* Nguyên nhân tạo ra cái khác biệt độc đáo.**  Hai nhà thơ (hai nhân vật trữ tình) mang hai tâm trạng khác nhau, đại diện cho hai tầng lớp người ở hai thời đại khác nhau: thời con người nô lệ và thời con người làm chủ. |  |